

Bản án số: 13/2024/HS-ST
Ngày 29/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thanh Huyền

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Bích

2. Ông Hoàng Văn Bốn

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm theo hình thức số hoá hồ sơ, công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/TLST-HS, ngày 26 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số 09/2024/QĐST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Khánh D**, sinh ngày 17/8/1979, tại thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn 7, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M, sinh năm 1944 và bà Trần Thị T, sinh năm 1951; vợ: Đặng Thị X, sinh năm 1983 (đã ly hôn); con: Có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016); tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 10/2021, Trần Khánh D có nhu cầu đi làm lái xe khách thuê. Do chưa có giấy phép lái xe hạng E theo quy định nên D lên mạng xã hội Facebook bằng tài khoản cá nhân tên “Du Tran” tìm liên hệ với trang có tên “Trung tâm BLX Toàn Quốc”. D trao đổi và được 01 người (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ)

hướng dẫn, yêu cầu cung cấp ảnh, thông tin cá nhân để làm hồ sơ và thống nhất trong khoảng 07 ngày sẽ nhận được giấy phép lái xe với giá 5.000.000 đồng. D thực hiện theo hướng dẫn gửi ảnh và thông tin cá nhân đến khoảng 01 tuần sau thì nhận được 01 giấy phép lái xe hạng E có thông tin giống với thông tin D đã cung cấp từ một người giao hàng (không xác định được tên, hãng). Sau khi nhận hàng D đã thanh toán số tiền 5.000.000 đồng cho người giao hàng.

Đến khoảng 10 giờ ngày 02/10/2023, D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mercedes-benz Sprinter biển số 29B-109.24 (xe của D) đi từ huyện C về thành phố T. Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đi đến Km163+900 đường Quốc lộ 2, thuộc thôn Ao Vệ, xã T, huyện H thì bị tổ công tác Trạm Cảnh sát giao thông Hàm Yên, thuộc phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng phương tiện xe ô tô để kiểm tra, quá trình kiểm tra D đã xuất trình 01 Giấy phép lái xe hạng E, số 200224829461, do Sở giao thông vận tải Tuyên Quang cấp ngày 15/02/2022. Qua kiểm tra tổ công tác nghi giấy phép lái xe trên là giả nên đã lập biên bản, tạm giữ giấy phép lái xe giả cùng phương tiện và chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đề giải quyết theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 1324/KL-KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: “GIẤY PHÉP LÁI XE/DRIVER’S LICENSE” số 200224829461, hạng E mang tên Trần Khánh D; ngày sinh 17/08/1979; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: X. L, TP Tuyên Quang, T. Tuyên Quang; ghi ngày cấp 15/02/2022 là giả.

Tại Cáo trạng số 02/CT-VKSHY, ngày 25/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Trần Khánh D về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trần Khánh D phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Khánh D từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe giả số: 200224829461, hạng E, mang tên Trần Khánh D, sinh ngày 17/08/1979; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi cư trú: X. Lương Vượng, TP. Tuyên Quang, T. Tuyên Quang, ghi ngày cấp 15/02/2022, in dấu Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu khoản tiền án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Khánh D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của Kiểm sát viên về hình phạt và các vấn đề khác, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lao động nuôi các con của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc xem xét hành vi của Trần Khánh D:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Khánh D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của Trần Khánh D còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (Biên bản sự việc, Kết luận giám định...).

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 02/10/2023, tại Km163+900 Quốc lộ 2, thuộc thôn Ao Vệ, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, Trần Khánh D đã có hành vi sử dụng giấy phép lái xe ô tô hạng E giả điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mercedes-benz Sprinter biển số 29B-109.24 tham gia giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính và hoạt động đúng đắn, bình thường của các cơ quan Nhà nước. Do đó cần phải có mức án tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy không cần bắt bị cáo phải thi hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, bị cáo thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến từ chối người bào chữa là ông Nguyễn Văn Thăng, Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo xác định bị cáo không nhờ người khác bào chữa cho mình mà thực hiện quyền tự bào chữa. Đây là quyền của bị cáo được pháp luật quy định, nên chấp nhận ý kiến của bị cáo về nội dung người bào chữa.

[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra tạm giữ của Trần Khánh D 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E (số: 200224829461, có giá trị đến 15/02/2027, mang tên Trần Khánh D, sinh ngày 17/08/1979; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: X. Lưỡng Vượng, TP. Tuyên Quang, T. Tuyên Quang, ghi ngày 15/02/2022, in dấu Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang và chữ ký KT. Giám đốc, Phó Giám đốc Lưu Việt Anh) được xác định là tài liệu, giấy tờ giả nên cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án; 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes-benz Sprinter biển số 29B-109.24 và các giấy tờ liên quan đã trả lại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về các vấn đề khác: Đối với tài khoản Facebook “Trung tâm BLX Toàn Quốc” liên lạc để làm giấy phép lái xe giả cho Dư, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ nhưng không xác định được danh tính các đối tượng đã làm giả giấy phép lái xe, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Trần Khánh D phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Khánh D **08 (Tám)** tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng; hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2024).

Giao bị cáo Trần Khánh D cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

Tịch thu, lưu hồ sơ vụ án 01 (một) giấy phép lái xe ô tô hạng E (số: 200224829461, có giá trị đến 15/02/2027, mang tên Trần Khánh D, sinh ngày 17/08/1979; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: X. Lương Vượng, TP. Tuyên Quang, T. Tuyên Quang, ghi ngày cấp 15/02/2022, in dấu Sở Giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang và chữ ký KT. Giám đốc, Phó Giám đốc Lưu Việt Anh).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện H;
- UBND xã L, TP Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thanh Huyền

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Huy Phúc - Hà Quang Thịnh

Ma Thị Tuyết Mai